

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, nhiệm vụ chi thường xuyên thực hiện duy tu,
bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai
và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2007 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê
điều;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê
điều;*

*Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ
Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường
xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;*

*Xét Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chi*

thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số 49/BC-KTNS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc hệ thống đê điều trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều.

Điều 3. Quy định nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều:

1. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

- a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;
- b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- c) Sửa chữa và trồng cỏ mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè; bảo trì cỏ kỹ thuật trên đê; phát quang mái, chân đê, mái kè;
- d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng; duy trì, chăm sóc và bảo vệ tre chắn sóng;
- đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;
- e) Kiểm tra đánh giá chất lượng công dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét thượng, hạ lưu của công dưới đê;
- g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; chi tu sửa các hư hỏng nhỏ của kè; nạo vét rãnh thoát nước đỉnh kè;
- h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều;

k) Bổ sung, bảo dưỡng, thu gom vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão liên quan đến đê điều;

l) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; đo đạc diễn biến bãi biển trước đê; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;

2. Nội dung chi xử lý cấp bách sự cố đê điều

Các sự cố đê điều cần phải xử lý cấp bách để đảm bảo an toàn hệ thống đê là các sự cố phát sinh trước, trong và sau mùa lũ, bão hàng năm, những sự cố này chưa được đưa vào kế hoạch và bố trí trong dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều hàng năm, gồm:

- a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;
- b) Xử lý nứt đê;
- c) Xử lý sập tổ mối trên đê;
- d) Xử lý sụt, lún thân đê;
- đ) Xử lý bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;
- e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;
- g) Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;
- h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;
- i) Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;
- k) Hàn khẩu đê;
- l) Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước tù trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Ngân sách thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: NN và PTNT, TC;
- Vụ pháp chế (Bộ TC);
- Vụ pháp chế (Bộ NN và PTNT);
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn đại biểu QH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các Sở: NN và PTNT, TC;
- Các VP: TU, ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Công báo HP, Công TTĐTHP;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Lưu: VT, HS Kỳ họp



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lập